

Bản án số: 118/2024/HS-ST
Ngày 28 – 11 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU – TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Yến Ly**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Tuấn Kiệt**

2. Bà **Dư Thị Út**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Đặng Phương Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Mai Chí Nguyên** – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 116/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2024/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

Huỳnh Út Y (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 01/01/1985, tại tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: số B, ấp B, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1937 và bà Thạch Thị P, sinh năm 1940; anh, chị, em ruột có 07 người; tiền sự: Tại Quyết định số 40/QĐ-TA ngày 12/9/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng, đã chấp hành xong ngày 01/01/2024, chưa được xóa; tiền án: Nhân thân: Tại Bản án số 1229/2005/HSST ngày 23/8/2005 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội hiếp dâm, được đặc xá ngày 17/01/2009; Ngày 26/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, đến ngày 05/8/2023 quyết định đình chỉ điều tra do miễn trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 3 Điều 29 Bộ luật Hình sự; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/7/2024 đến ngày 25/7/2024 tạm giam đến nay. *(Có mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 16/7/2024, do muốn sử dụng ma túy nên bị cáo Huỳnh Út Y điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 86Y2-0872 đến hẻm không số, khóm F, phường G, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, khi vào trong hẻm bị cáo gặp người thanh niên (không rõ nhân thân) mua một bịch ma túy với giá 200.000 đồng. Trên đường về đến đoạn đường thuộc ấp V, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu thì bị Đội Cảnh sát điều tra về tội phạm ma túy Công an thành phố B bắt quả tang lúc 12 giờ 30 phút, thu giữ trên tay trái của bị cáo 01 bịch nylon màu trắng, có đường viền màu xanh, kích thước 02cm x 2,1cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy và 01 xe mô tô màu đỏ biển kiểm soát 86Y2-0872.

Tại Kết luận giám định số: 78/KL-KTHS, ngày 24/7/2024, của Phòng K Công an tỉnh B, kết luận: *“Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong 01 (một) bịch nylon (ký hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng là 0,20773 gam”*.

Tại Cáo trạng số: 120/CT-VKS-HS ngày 16/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Huỳnh Út Y về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Út Y như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Út Y phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Huỳnh Út Y từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định loại Methamphetamine có khối lượng là 0,17887 gam và toàn bộ các vỏ phong bì, bịch nylon.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội và đề xuất của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 16/7/2024, tại ấp V, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Huỳnh Út Y bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 0,20773 gam Methamphetamine, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ trái phép là 0,20773 gam Methamphetamine nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng số: 120/CT-VKS-HS ngày 16/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Hành vi nêu trên của bị cáo không những xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của nhà nước về chất ma túy mà còn gây tác hại cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Để có ma túy sử dụng mà bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vì vậy cần phải xử lý với mức hình phạt tương xứng với mức độ tội phạm đã thực hiện để bị cáo nhận thức được sai phạm nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, có xét đến tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[5] Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về vật chứng của vụ án: 01 (một) gói niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký dấu tên Trần Đức N và 04 (bốn) dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B cùng dòng chữ "78/GĐMT-2024". Gói niêm phong còn nguyên vẹn (Khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,17887 gam) là vật cấm tàng trữ nên tịch thu và tiêu hủy.

[7] Đối với người thanh niên bán ma túy cho bị cáo do không rõ nhân thân nên không làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Út Y phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Út Y 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 16/7/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong, trên gói niêm phong có chữ ký dấu tên Trần Đức N và 04 (bốn) dấu mộc tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh B cùng dòng chữ “78/GĐMT-2024”. Gói niêm phong còn nguyên vẹn (Khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,17887 gam).

(Vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2024).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Bị cáo Huỳnh Út Y phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thành phố Bạc Liêu;
- CQCSĐT Công an thành phố Bạc Liêu;
- Chi cục THADS thành phố Bạc Liêu;
- Bị cáo, bị hại;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Yến Ly